

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HS-ST
Ngày 15-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Pha;

Bà Lăng Thị Diện.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thu Nga - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Lệ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn T1, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 01 tháng 02 năm 1981 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L1, xã T2, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn P1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị P2; có vợ là Hà Thùy L2 sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 26/6/2020 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Hà Thùy L2, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn L1, xã T2, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Vương Ký L3. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn T1 là người nghiện chất ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 26/6/2020, Hà Văn T1 một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12D1 – 261.** mang theo 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng đi đến khu vực bãi xe chợ Đ thuộc phường Đ, thành phố L4, tỉnh Lạng Sơn mục đích tìm mua ma túy đem về sử dụng. Khi đi đến khu vực chợ Đ, Hà Văn T1 gặp và hỏi mua ma túy với một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không biết họ, tên, địa chỉ). Hà Văn T1 mua với người đàn ông đó 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng được 17 (mười bảy) gói ma túy Heroine. Sau đó, Hà Văn T1 cất các gói ma túy vào túi quần đùi bên trái đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đến nhà một người chú ở thôn K, xã T3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để chơi. Khi đi đến đoạn cây xăng P3 thuộc xã H, thành phố L4, tỉnh Lạng Sơn, Hà Văn T1 dừng lại để nhặt lọ nhựa màu trắng rồi cho các gói ma túy vừa mua được vào trong lọ nhựa cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc. Khi điều khiển xe đến khu vực cầu tràn thuộc thôn K, xã T3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Hà Văn T1 dừng xe lấy 01 (một) gói ma túy ra sử dụng. Sau khi sử dụng xong, Hà Văn T1 đang chuẩn bị điều khiển xe đi thì bị Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã đưa Hà Văn T1 cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 16 giờ ngày 26/06/2020.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) lọ nhựa màu trắng bên trong có 15 (mười lăm) gói giấy màu trắng và 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine được niêm phong trong 01 (một) phong bì có chữ “QT Hà Văn T1”.

Tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 869.347.034.447.49*, Imei 2: 869.347.034.447.48* bên trong lắp 01 (một) sim Viettel; số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “Tiền Hà Văn T1”; 01 (một) giấy phép lái xe và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 12D1 – 067.** mang tên Hà Văn T1; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 12D1–261.** mang tên Hà Thùy L2; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen xám biển kiểm soát 12D1 – 261.**.

Tại Kết luận giám định số 203/KL-PC09 ngày 28/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,774 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 24/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn T1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội

dung bản Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật.

Chị Hà Thùy L2 trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1- 261.** là tài sản của riêng chị; chị đi làm công nhân, không ở nhà, chị không biết Hà Văn T1 lấy xe đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại xe và giấy tờ xe cho chị và chị không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hà Văn T1 từ 15 tháng đến 18 tháng tù giam. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được để trong một phong bì niêm phong, toàn bộ vỏ bao gói; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bên trong lắp 01 (một) sim Viettel, 700. 000 (bảy trăm nghìn) đồng, 01 (một) giấy phép lái xe và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Hà Văn T1.

Tại phần tranh luận, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/6/2020, tại thôn K, xã T3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện bắt quả tang Hà Văn T1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine, có khối lượng là 0,774 gam (đã trừ bì), với mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực

hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hà Văn T1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì đề phục vụ cho việc sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2018 đến nay, điều này thể hiện bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh ngày 31/7/2020 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được để trong một phong bì niêm phong có chữ “QT Hà Văn T1”, 01 (một) lọ nhựa và toàn bộ các vỏ bao gói là vật cấm lưu hành và vật không sử dụng được. Trả lại cho bị cáo: 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hà Văn T1 vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với chiếc xe mô tô Honda Vision màu đen xám biển kiểm soát 12D1 – 261.** là tài sản riêng của chị Hà Thùy L2, chị Hà Thùy L2 không biết bị cáo mang xe đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hà Thùy L2 chiếc xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12D1 – 261.** là phù hợp với quy định.

[10] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại; vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết họ, tên và địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được, do đó không có căn cứ xem xét trong vụ án này.

[13] Bị cáo là người bị kết án, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn T1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn T1 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/6/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ “QT Hà Văn T1”, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,604 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 (một) gói giấy bạc màu vàng (cũ) đựng 0,049 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 (một) lọ nhựa và toàn bộ các vỏ bao gói cũ.

3.2. Trả lại cho bị cáo Hà Văn T1:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 869.347.034.447.49*, Imei 2: 869.347.034.447.48* bên trong lắp 01 (một) sim Viettel.

+ 01 (một) giấy phép lái xe và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 12D1-067.** mang tên Hà Văn T1.

+ Số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng, được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “Tiền Hà Văn T1”.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/8/2020).

4. Về án phí: Bị cáo Hà Văn T1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến VA;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh